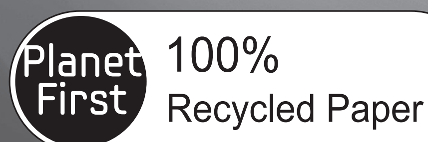


WA13WP
WA13WPB

Hướng dẫn sử dụng
máy giặt



Tài liệu hướng dẫn này được làm 100% từ giấy tái chế.

khám phá những tiềm năng

Cảm ơn bạn đã mua sản phẩm Samsung.
Để nhận được dịch vụ chu đáo hơn, vui lòng đăng ký sản phẩm của bạn tại trang web
www.samsung.com/register

SAMSUNG

các tính năng

- **Tính năng sử dụng các thiết lập gần nhất**
  Tính năng này cho phép lấy lại những thiết lập theo một tiến trình định trước.
  Tính năng Các thiết lập Cuối cùng sẽ tự động ghi nhớ tiến trình hoạt động cuối cùng của máy giặt, để người sử dụng có thể dùng cùng một kiểu thiết lập giống như lần sử dụng máy giặt cuối cùng mà không phải chọn tất cả các thiết lập bằng tay.
- **Trống giặt Hình kim cương**
  Trống giặt hình kim cương tạo ra áp lực nước mạnh hơn, đánh bay vết bẩn trên quần áo một cách hiệu quả. Trống giặt hình kim cương giảm thiểu hư hỏng cho sợi vải, kéo dài tuổi thọ của quần áo. Ống trong sáng choang vừa đẹp vừa tạo hiệu quả mạnh mẽ trong công việc giặt tẩy.
- **Điều khiển Mờ**
  Chức năng điều khiển mờ vận hành chế độ giặt tối ưu nhờ tự động cảm nhận khối lượng giặt giống như trí thông minh nhân tạo.
- **Cửa trong suốt và chắc chắn**
  Cho phép bạn quan sát máy giặt trong lúc đang vận hành. Cho phép bạn kiểm tra quá trình giặt bất kỳ lúc nào.
- **Luồng giặt lốc xoáy tiết kiệm**
  Bộ tạo rung lớn tạo ra dòng nước mạnh, dòng nước này sau đó được gia tốc bởi bộ tạo rung trung tâm được đặt nghiêng với góc quay là 360°. Hiệu ứng dòng chảy này sẽ làm tăng tốc độ xoáy của nước để giặt sạch hơn mà chỉ cần sử dụng một lượng nước nhỏ. (Đạt được hiệu suất giặt tốt hơn).
- **Bộ tạo rung (Tùy chọn)**
  Thuận tiện của máy giặt tự động của trên là xoay quần áo theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ theo 2 hướng trong khi Công nghệ Tạo rung™ xoay quần áo theo 3 hướng.
  Do Công nghệ tạo rung™ thực hiện đồng thời các chuyển động ngang dọc nên chiều nước xoay có thể khác với các máy giặt khác.
  Một trong các tính năng giặt 3 hướng của Công nghệ tạo rung™ là giặt ở nhiều mức nước và có thể bao gồm một giai đoạn giặt được thực hiện ở mức nước thấp.
- **Bộ lọc Magic**
  Bộ lọc Magic độc đáo này bảo đảm tất cả xơ vải bên trong lồng giặt đều được bộ lọc giữ lại cho các kết quả lọc chất lượng hàng đầu, mang lại hiệu quả giặt sạch đồng đều.
- **Chức năng CHILD-LOCK (KHÓA TRẺ EM)**
  Đây là một thiết bị bảo vệ trẻ em không bị thương tích bất ngờ khi đùa nghịch với máy giặt. (Để biết thêm thông tin, xem trang 11, 14).
- **Lồng giặt thân thiện với môi trường (Tùy chọn) – Siêu sạch**
  Lồng giặt thân thiện với môi trường của Samsung được thiết kế đặc biệt để loại bỏ vết bẩn và màng sinh học trong lồng giặt mà không cần chất tẩy rửa hóa học đặc biệt nào. Chức năng mới này giữ cho trống giặt luôn sạch bằng cách chỉ dùng nước để ngâm và vắt.
- **Tiết kiệm nước**
  Chức năng Tiết kiệm nước của Samsung làm giảm lượng nước thải bằng cách sử dụng lại nước giũ lần cuối. Sau khi giũ quần áo lần cuối, máy giặt sẽ giữ lại nước giũ trước lần vắt khô cuối cùng và sử dụng lại để tiết kiệm nước và tiền bạc cho bạn!
  (Chức năng này chỉ có thể sử dụng khi bạn chọn chế độ hai lần giũ)

hướng dẫn an toàn

Vui lòng lưu ý rằng các khuyến cáo an toàn sau đây nhằm mục đích giúp bạn sử dụng máy giặt an toàn bằng cách phòng ngừa sự nguy hiểm và thiệt hại bất ngờ.

Khi sử dụng nước nóng để giặt, vui lòng không sử dụng nước nóng quá 50°C.

- Các linh kiện bằng nhựa dẻo có thể bị biến dạng hay hư hỏng, và có thể xảy ra điện giật hay hỏa hoạn.

CẢNH BÁO



Nếu bạn không tuân thủ hướng dẫn này có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc thậm chí tử vong.

- Nếu phích cắm (dây điện) bị hư hỏng, phích cắm phải được thay bởi nhà sản xuất hoặc đại lý dịch vụ của nhà sản xuất hoặc một người có đủ chức năng tương tự nhằm tránh gây ra nguy hiểm.
- Không kéo hay chạm vào dây điện khi tay đang ướt.
  - Có thể bị điện giật hay dẫn đến hỏa hoạn.
- Không bẻ gập dây điện nguồn hay để vật nặng đè lên dây nguồn.
  - Có thể bị điện giật hay dẫn đến hỏa hoạn.
- Không lắp đặt máy giặt gần các thiết bị điện hoặc không đặt nến hay thuốc lá đang cháy lên máy giặt.
  - Có thể dẫn đến hỏa hoạn.
- Khi máy đang vận hành, không đặt tay hay các vật liệu kim loại bên dưới máy giặt.
  - Bạn có thể bị thương tích do bàn xoay ở dưới máy giặt.
- Tránh xa máy giặt khi đáy máy giặt bị ngập nước.
  - Có thể bị điện giật nếu đến gần. Vui lòng chờ đến khi nước rút hết.
- Không bỏ quần áo bị dính xăng, benzen hay cồn vào máy giặt, không để các chất này gần máy giặt.
  - Có thể bị điện giật hay dẫn đến hỏa hoạn.
- Khi máy đang vắt, không đặt tay bạn vào lồng vắt.
  - Lồng giặt có thể làm tay bạn bị thương. Nếu lồng giặt không ngừng trong vòng 15 giây sau khi bạn mở nắp máy, hãy gọi ngay đại lý cung cấp dịch vụ.
- Thiết bị này không dành cho trẻ nhỏ hay người thiểu năng sử dụng trừ khi họ được một người có trách nhiệm giám sát đầy đủ để đảm bảo rằng họ có thể sử dụng thiết bị này một cách an toàn.
  Trẻ nhỏ nên được giám sát để đảm bảo chúng không đùa nghịch với thiết bị này.
- Thiết bị này phải được cắm vào ổ cắm điện có công suất phù hợp với định mức tiêu thụ điện.
- Thiết bị này phải được lắp đặt sao cho có thể dễ dàng tiếp cận được vị trí ổ cắm điện sau khi lắp đặt.
- Không có các bộ phận mà người dùng dễ sửa chữa bên trong thiết bị này. Hãy để cho các kỹ thuật viên đủ chuyên môn đảm trách công việc sửa chữa.
  - Nếu không có thể gây hư hỏng máy móc, điện giật, hỏa hoạn hay thương tích.
  - Phạm vi bảo hành sản phẩm không bao gồm các trục trặc gây ra do việc tháo ráp thiết bị.
- Không sử dụng sản phẩm này cho các mục đích kinh doanh.
- Đối với các máy giặt có lỗ thông gió dưới đế, không được để thảm trải sàn che kín các lỗ này.

hướng dẫn an toàn

KHUYẾN CÁO



Nếu bạn vi phạm hướng dẫn này có thể dẫn đến thương tích nhẹ hoặc hư hại.

- Không đặt máy ở nơi ẩm ướt hoặc ngoài trời khi có mưa hoặc tuyết.
  - Có thể bị điện giật hay dẫn đến hỏa hoạn.
- Vui lòng rút phích nguồn ra khỏi ổ cắm khi không sử dụng máy.
  - Có thể bị điện giật hay dẫn đến hỏa hoạn.
- Nếu có bụi hay nước bám trên phích cắm điện và bộ phận cắm điện, vui lòng làm vệ sinh sạch sẽ.
  - Có thể bị điện giật hay dẫn đến hỏa hoạn.
- Không để trẻ em nhoài người vào bên trong máy giặt.
  - Nếu trẻ em ngã vào trong máy giặt, tính mạng của cháu có thể bị đe dọa.
- Thông gió ngay lập tức mà không chạm vào ổ cắm điện nếu có hiện tượng rò rỉ khí đốt.
  - Có thể bị điện giật hay dẫn đến hỏa hoạn nếu bắt lửa.
- Nếu máy có tiếng ồn bất thường, có mùi hoặc khói, lập tức rút phích cắm điện và gọi ngay đại lý dịch vụ.
  - Có thể bị điện giật hay dẫn đến hỏa hoạn.
- Khi lau chùi, không xịt nước trực tiếp vào các bộ phận của máy giặt.
  - Điều này có thể làm giảm tuổi thọ của máy.

  Hơn nữa có thể bị điện giật hay dẫn đến hỏa hoạn.
- Không dùng chất tẩy rửa bằng axít mạnh.
- Không cắm nhiều thiết bị điện chung một ổ cắm.
  - Có thể dẫn đến hỏa hoạn do nhiệt độ tăng bất thường.
- Không nhấn nút bằng đầu nhọn hoặc đinh.
  - Có thể bị điện giật hay dẫn đến hỏa hoạn.
- Sử dụng ống cấp nước mới, không sử dụng lại ống cũ.
- Nếu phát hiện hư hỏng ở cáp nguồn đang sử dụng, việc thay thế phải do nhà sản xuất, trung tâm dịch vụ hay người được ủy quyền thực hiện để tránh nguy hiểm.
- Kết nối dây nối đất với bản tiếp đất và chôn bản tiếp đất xuống đất sâu tối thiểu 25cm: hoặc có thể đấu dây nối đất với chân cắm tương ứng ở ngõ nối đất của nguồn điện. Không bao giờ được đấu dây đất với dây điện thoại, dây dẫn sét hay ống dẫn gas. option
- Những sản phẩm bạn đã mua được thiết kế chỉ để sử dụng trong nước.
  Theo tiêu chuẩn thì việc sử dụng cho mục đích kinh doanh là sử dụng sai sản phẩm.
  Trong trường hợp này, sản phẩm sẽ không được bảo hiểm bởi tiêu chuẩn bảo hành được cung cấp bởi Samsung và trách nhiệm không thể quy cho Samsung vì trục trặc hoặc thiệt hại do sử dụng sai mục đích.

WA13WPBEC-02962B-02_VN_20121113.indd 4 2012-11-13 □□ 2:09:43

mục lục

CÀI ĐẶT MÁY GIẶT CỦA BẠN 6

6 Mô tả các bộ phận
7 Kiểm tra trước khi giặt và chăm sóc quần áo
9 Cách giặt tự động theo từng mẻ giặt
10 Bảng điều khiển

CÁC CHỨC NĂNG THỦ CÔNG 15

15 Các chức năng thủ công

LẮP ĐẶT & BẢO TRÌ 16

16 Môi trường
16 Cân bằng
16 Nối vòi cấp nước
17 Lắp tấm chống chuột(tùy chọn)
18 Cách lắp ống xả nước(tùy chọn)
19 Cho bột giặt vào
19 Cho nước xả vào
20 Bộ lọc đầu nối cấp nước
20 Làm sạch bộ lọc
20 Làm sạch bộ lọc bơm (tùy chọn)
20 Vệ sinh hộp chứa bột giặt

XỬ LÝ SỰ CỐ 21

21 Xử lý sự cố

MÁY GIẶT KHÔNG HOẠT ĐỘNG? 22

22 Máy giặt không hoạt động?

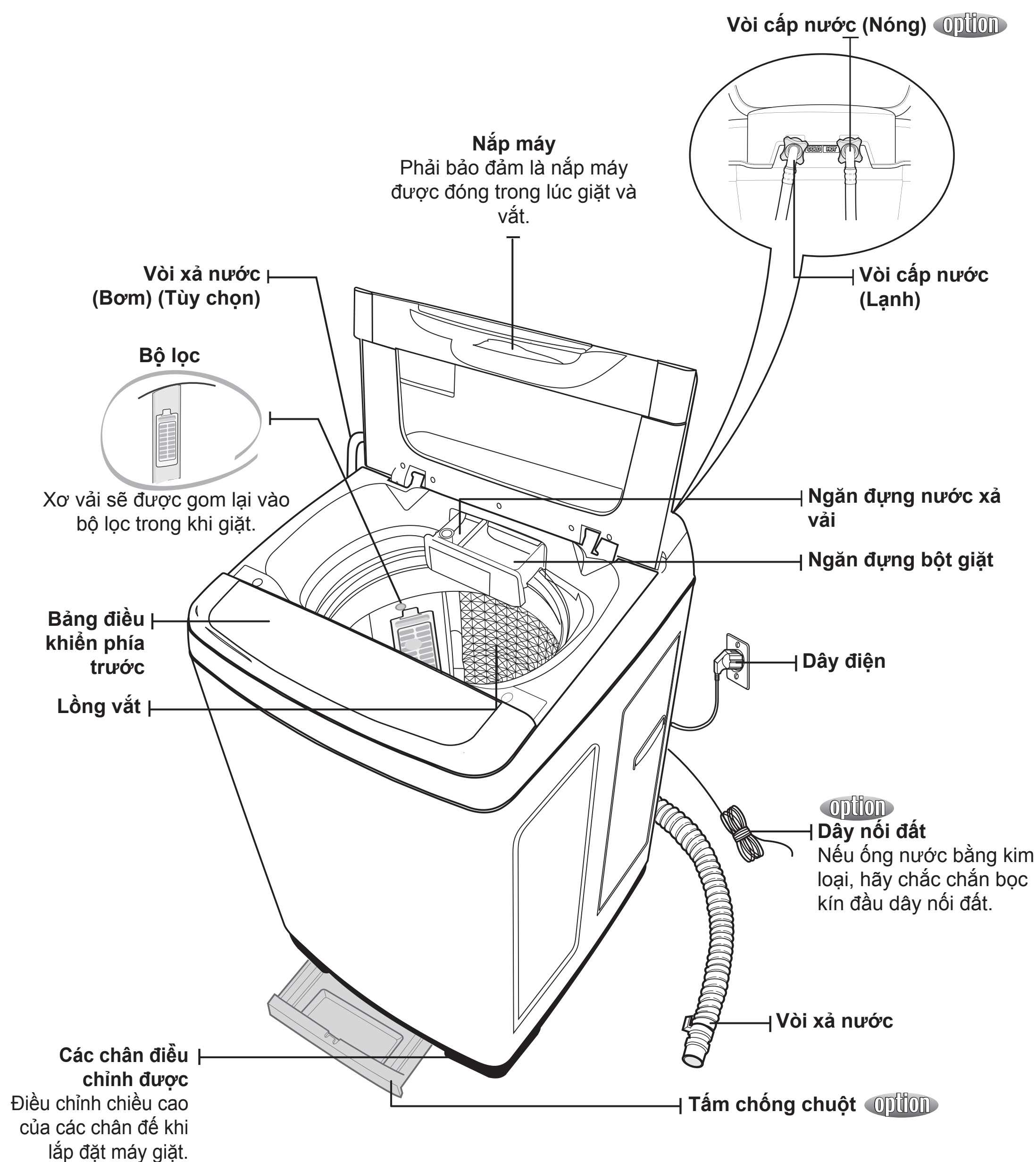
ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT 23

23 Đặc tính kỹ thuật

cài đặt máy giặt của bạn

MÔ TẢ CÁC BỘ PHẬN

Hướng dẫn Sử dụng nầy dành cho các sử dụng thông thường.
Sử dụng Hướng dẫn Sử dụng này phụ thuộc vào kiểu máy giặt của bạn.



KIỂM TRA TRƯỚC KHI GIẶT VÀ CHĂM SÓC QUẦN ÁO

Phải tuân thủ các điểm kiểm tra để tránh trục trặc máy móc hay hư hỏng quần áo.

- Nếu xảy ra sự cố sau do lỗi của khách hàng, thì chi phí sửa chữa sẽ được tính riêng.

Các điểm cần Kiểm tra Trước khi Bắt đầu Giặt

Kiểm tra xem quần áo có bị phai màu không.

- Đổ nước giặt vào một khăn trắng và vào quần áo ở vị trí khuất. Sau đó, vò mạnh khăn và quần áo với nhau. Kiểm tra xem màu của quần áo có bị nhòa sang khăn hay không.
- Hãy cẩn thận đối với các loại khăn quàng và quần áo nhập khẩu vì chúng dễ bị phai màu.
- Kiểm tra xem có vết rỉ sét hay vết bùn đất không.
- Nếu thấy vết bẩn, sử dụng khăn ướt và bột giặt để chà bỏ theo một hướng.
- Trước khi giặt, chà bột giặt bằng bàn chải vào ống tay áo, cổ áo, viền váy và túi quần áo.

Quần áo len gấp nếp cần được xử lý đặc biệt bằng cách bó chặt bằng chỉ trước khi giặt. Sau khi quần áo khô sẽ tháo chỉ ra.

Quần áo không giặt được

Quần áo có thể dễ bị biến đổi ngay cả khi ngâm trong nước.

- Dù chỉ ngâm nước thì cà vạt, đồ lót, áo khoác, áo vét và áo choàng có thể dễ dàng bị biến dạng như bị co và phai màu trên các bề mặt vải vì chúng hầu như được làm từ tơ nhân tạo, polynosic, cuff, và hỗn hợp các loại vải này.
- Các sản phẩm được xử lý gấp nếp, dập nổi hay phủ nhựa dễ dàng biến dạng ngay cả khi chỉ ngâm nước.
- Quần áo dễ phai màu được làm từ cô-tông và len, lụa gấp nếp, các sản phẩm da, phụ kiện da, quần áo viền da và phụ kiện.
- Không giặt các loại quần áo này mà không tuân thủ các hướng dẫn hay nhãn chỉ dẫn vật liệu.

Giới thiệu về Bột giặt

- Khi bột giặt không hòa tan hoàn toàn, sử dụng nước ấm (khoảng 40°C) để hòa tan bột giặt.

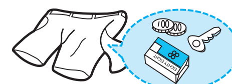


- Sử dụng lượng bột giặt thích hợp.
- Ngay cả khi sử dụng lượng bột giặt quá nhiều, cũng không có sự khác biệt lớn về kết quả giặt. Bột giặt thừa có thể gây hư hại quần áo vì quá trình xả không làm sạch hết bột giặt.
- Chất tẩy trắng có thể làm hư hại quần áo vì nó là chất kiềm mạnh.
- Phải xả đủ vì bột giặt dễ dàng còn sót lại trên quần áo gây ra mùi khó chịu.
- Nếu sử dụng quá nhiều bột giặt hay sử dụng nước lạnh, bột giặt không được hòa tan hoàn toàn và còn lại trên quần áo, ống nước hay lồng giặt làm bẩn quần áo.
- Trong trường hợp giặt riêng, bột giặt phải được đổ vào ngăn đựng bột giặt. Nếu đổ bột giặt trực tiếp lên quần áo, có thể làm phai màu quần áo.

cài đặt máy giặt của bạn

CHĂM SÓC QUẦN ÁO TRƯỚC KHI GIẶT

Lấy hết đồ dùng cá nhân ra khỏi túi quần áo.



- Khuyến cáo, Hãy kiểm tra các túi quần áo! Kẹp tóc và tiền xu gây ra hư hỏng cho quần áo và máy giặt. Chúng gây ra tiếng ồn và các sự cố cho máy giặt. Phải kiểm tra túi quần áo trước khi giặt.

Nếu khóa kéo quần mở ra trong khi đang giặt, lồng giặt có thể bị hư hỏng. Nên đóng khóa kéo và cố định bằng một sợi dây trước khi giặt.



- Đồ vật bằng kim loại trong quần áo có thể làm hỏng quần áo và lồng giặt.
- Lộn trái quần áo có nút và quần áo thêu ra ngoài trước khi giặt.
- Quần áo có dây dài có thể làm vướng quần áo khác và có thể làm hư hại quần áo. Hãy đảm bảo cột chặt các dây này lại trước khi giặt.

Không được giặt quần áo không thấm nước (Đồ trượt tuyết, Tã lót, Tấm lót sàn xe).

- Các đồ giặt này có thể bị tung ra ngoài hoặc làm máy giặt rung bất thường, dẫn đến chấn thương cho người sử dụng hoặc làm hỏng máy giặt, nền nhà hay quần áo. (Tã lót, quần áo không thấm nước, áo mưa, vải bọc dù, đồ trượt tuyết, tấm lót sàn xe và túi ngủ v.v…).
- Khi lồng giặt xoay, nước có thể bị kẹt trong quần áo hay vải không thấm nước và có thể dồn lại một góc, gây rung lắc bất thường cho máy giặt. Ngoài ra, các đồ giặt này có thể nổi lên và bị tung ra ngoài gây thương tích cho người sử dụng.

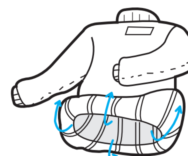
Giũ sạch bụi bẩn hay đất khỏi quần áo.

- Đất và cát có thể cọ sát vào quần áo mềm gây hư hại và kết quả giặt có thể không như ý.

Nên giặt trước vớ (tất) trắng, tay áo và cổ áo trước khi cho vào máy giặt.

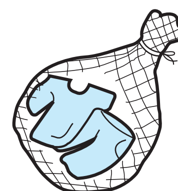
- Đối với vết bẩn và bụi đất ở cổ áo, tay áo, gấu áo quần và túi áo quần, cần xát lên đó một ít bột giặt và chà nhẹ bằng bàn chải trước khi giặt.
- Sử dụng bột giặt hay kem giặt. Không sử dụng xà bông cục vì lồng giặt có thể bị bẩn vì các chất bẩn bám trên cục xà bông.

Lộn trái các loại quần áo xốp này trước khi giặt.



- Nếu quần áo nào đó có quá nhiều chất bẩn, hãy tách ra để giặt riêng. Các quần áo khác có thể bị dính các chất bẩn đó (bùn đất, chỉ).
- Giặt quần áo màu đen và khăn cô-tông riêng biệt. Nếu giặt chung với nhau, khăn tắm có thể bị dính các chất bẩn. Kiểm tra trước khi giặt.

Chất liệu cashmilon và các loại quần áo cashmilon có thể tích lớn và trọng lượng nhẹ (như: quần áo phủ laze, quần áo lót, vớ (tất) nylon, vải tổng hợp v.v…) có thể nổi lên và gây hư hại quần áo cũng như làm hư hỏng máy giặt. Sử dụng túi lưới đựng đồ giặt hay giặt riêng.



- Phải để các loại quần áo có dây dài, quần áo phủ laze, khăn trải giường, quần áo len vào túi đựng đồ giặt trước khi giặt.
- Để quần áo mềm vào túi lưới đựng đồ giặt.
- Khi giặt, chỉ sử dụng các loại túi đựng đồ giặt chuyên dùng.

Nhấn rèm cửa, quần áo nổi trong nước hay quần jean xuống để chúng không nổi trong nước.

- Nếu đồ giặt trên nổi trên nước, bạn nhấn nút Start/Hold (Bắt đầu/Tạm dừng) để dừng máy giặt, sau đó nhấn chúng chìm xuống nước. Nếu tiếp tục giặt khi quần áo nổi trên nước, có thể gây hư hại cho quần áo và máy giặt cũng như kết quả giặt không vừa ý.



CÁCH GIẶT TỰ ĐỘNG THEO TỪNG MẺ GIẶT

Trước khi bắt đầu giặt, kiểm tra những điều sau đây;

- Nối ống cấp nước vào vòi nước. Mở vòi nước. Cắm cáp nguồn của máy vào ổ cắm. Bảo đảm ống xả nước đã được cắm xuống.

Giặt lần đầu

Trước khi giặt lần đầu, bạn phải cho máy giặt chạy một chu kỳ giặt không quần áo.
Để làm điều này:

1. Nhấn nút **Power (Tắt/Mở)**.
2. Mở ngăn đựng bột giặt và cho một ít bột giặt vào.
3. Mở nguồn cấp nước và cho nước chảy vào máy giặt.
4. Nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)**.
   Việc này sẽ loại bỏ nước đọng trong máy giặt trong lần chạy thử của nhà sản xuất.

Những lưu ý đặc biệt!

Chức năng Tự động Nhận biết

- Theo như chương trình đã chọn, lượng quần áo giặt được tự động nhận biết và sau đó mức nước, thời gian giặt, chu kỳ giũ và thời gian vắt phù hợp sẽ được chọn tự động trong chế độ giặt tự động.
- Sau khi bật nguồn, bạn chọn một chế độ giặt và nhấn vào nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)**. Sau đó máy giặt sẽ bắt đầu vắt không có nước. Thao tác này sẽ nhận biết có bao nhiêu đồ giặt trong thùng giặt, đây không phải lỗi của máy. Sau quá trình nhận biết, nước sẽ được tự động cấp vào.

Cho Bôt giặt và Nước xả vải

- Máy giặt nhận biết lượng đồ giặt, xác định mức nước và lượng bột giặt cần thiết. Sau đó, máy giặt nhanh chóng cấp nước.
- Trong khi cấp nước, bạn có thể mở ngăn chứa bột giặt và cho bột giặt vào. Tuy nhiên, tốt hơn hết hãy nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)** để dừng quá trình cấp nước và cho bột giặt vào. Đóng nắp máy và nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)** một lần nữa. Làm theo cách này sẽ thuận tiện hơn.
- Nếu cho nước xả vào ngăn chứa nước xả, máy giặt sẽ tự động đưa nước xả vào lần xả sau cùng.

Đưa đồ giặt vào trong máy giặt và sau đó cho bột giặt vào.

- Chú ý không để quá tải máy giặt. Sử dụng đúng loại bột giặt cho loại vải đang giặt.



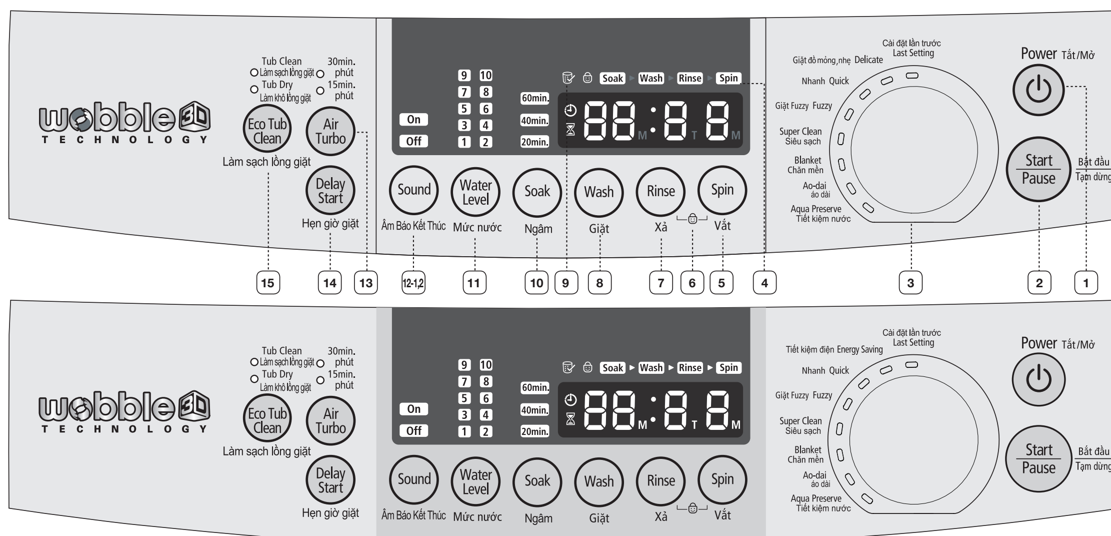
- Nếu nắp máy được mở ra trong lúc máy đang chạy, máy sẽ tự động dừng lại để đảm bảo an toàn. (Tuy nhiên, nước vẫn tiếp tục được cấp vào khi nắp máy đang mở.)
- Khi chọn giặt nước nóng, máy sẽ cấp cả nước nóng và nước lạnh trong 20 giây đầu để bảo vệ quần áo.
- Có thể điều chỉnh thời gian giặt, số lần xả, thời gian vắt cho mỗi chế độ trong khi đang giặt.



cài đặt máy giặt của bạn

BẢNG ĐIỀU KHIỂN

Để biết thêm chi tiết, xem bảng điều khiển của máy giặt của bạn.



1	**NÚT POWER (TẮT/ MỞ)**	Nhấn nút này một lần để vận hành máy giặt. Nhấn nút này một lần nữa để tắt POWER (Tắt/Mở) điện.
2	**NÚT START/PAUSE (BẮT ĐẦU/TẠM DỪNG)**	Sử dụng nút này để tạm dừng và bắt đầu lại quá trình vận hành. Để thay đổi quy trình giặt khi máy đang vận hành, nhấn nút này để dừng lại, và nhấn lại lần nữa để bắt đầu lại sau khi thay đổi quy trình.
3	**LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH BẰNG CÁCH XOAY NHẸ ĐĨA SỐ**	Mỗi khi xoay một đĩa số, chương trình giặt sẽ thay đổi; Cài đặt lần trước (Last Setting) → Giặt đồ mỏng, nhẹ (Delicate) / Tiết kiệm điện (Energy Saving) → Nhanh (Quick) → Giặt Fuzzy (Fuzzy) → Siêu sạch (Super Clean) → Chăn mền (Blanket) → Đồ Jean (Jean) → Tiết kiệm nước (Aqua Preserve)
4	**HIỂN THỊ THỜI GIAN CÒN LẠI, GIỜ HẸN VÀ THÔNG BÁO LỖI**	Hiển thị thời gian giặt còn lại. Hiển thị giờ hẹn đã cài đặt trước. Báo trạng thái lỗi nếu như có trục trặc xảy ra trong quá trình giặt.
5	**NÚT SPIN (VẮT)**	Nhấn nút này để chỉ thực hiện quy trình vắt hoặc để điều chỉnh thời gian vắt. Bạn có thể đặt thời gian vắt từ 0 đến 9 phút. Khi chỉ chọn chế độ vắt, thời gian vắt sẽ khác với tổng thời gian còn lại. Đó là do tổng thời gian còn lại bao gồm thời gian vắt thực tế và thời gian để xả nước ra ngoài và dừng máy.

6 **CHỨC NĂNG CHILD-LOCK (KHÓA TRẺ EM)**	Đây là chức năng bảo vệ trẻ em không bị thương tích bất ngờ khi đùa nghịch với máy giặt. • Cách khởi động chức năng Child-Lock (Khóa trẻ em): - Nhấn nút "Power (Tắt/Mở)" để bắt đầu chế độ giặt ban đầu. - Để bắt đầu quá trình giặt, hãy ấn nút "**Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)**" và trong trường hợp này chức năng Khóa Trẻ em cần được sử dụng trong suốt quá trình giặt khô. - Bạn nhấn đồng thời cả hai nút "Rinse (Xả)" và "Spin (Vắt)" (trong 3 giây) (Lưu ý: Bạn không thể cài đặt chức năng này khi chưa bật nút "Power (Tắt/Mở)"). • Để bỏ chức năng Child-Lock (khóa trẻ em): Khi chức năng "Child-Lock (khóa trẻ em)" đã được cài đặt, bạn nhấn đồng thời hai nút "Rinse (xả)" và "Spin (vắt)".
7 **NÚT RINSE (XẢ)**	Nhấn nút này để thực hiện quy trình xả hoặc để hiệu chỉnh số lần xả. Bạn có thể đặt tới năm lần xả.
8 **NÚT WASH (GIẶT)**	Nhấn nút này để thực hiện quy trình giặt hoặc để hiệu chỉnh thời gian giặt. Bạn có thể đặt thời gian giặt từ 4 đến 30 phút.
9 **CHỨC NĂNG KIỂM TRA LỒNG GIẶT** Tub Check /	Nếu đèn chỉ thị Kiểm tra Lồng giặt (Tub Check) trên màn hiển thị nhấp nháy (sẽ nhấp nháy trong 3 phút), hãy kích hoạt quá trình Vệ sinh Làm sạch lồng giặt (Tub Clean). Chức năng Vệ sinh Lồng giặt sẽ loại bỏ hết các chất bẩn khỏi lồng giặt, làm cho quần áo giặt luôn sạch sẽ.
10 **NÚT SOAK (NGÂM)**	Nhấn nút này để thực hiện ngâm quần áo. Bạn có thể đặt thời gian ngâm từ 20 đến 60 phút.
11 **NÚT WATER LEVEL (MỨC NƯỚC)**	Mức nước được điều chỉnh tự động. Tuy nhiên, bạn có thể tự tay chọn mức nước bằng cách nhấn nút này.
12-1 **NÚT ÂM THANH (LOẠI DÙNG NƯỚC LẠNH)** On Off Sound	Nếu bạn chọn chức năng Âm báo kết thúc (Sound), tất cả các âm thanh nhấn nút và âm thanh báo hiệu giặt xong sẽ bị tắt. (Tuy nhiên, ngay cả khi chức năng Tắt Tiếng (Sound Off) đã được chọn thì lỗi vẫn xảy ra, bạn vẫn sẽ nghe thấy âm thanh báo lỗi). Bất cứ khi nào bạn nhấn nút Âm báo kết thúc (Sound), việc thiết lập chế độ âm thanh sẽ thay đổi theo trật tự sau: Tắt (Off) → Bật (On) → Tắt (Off).
12-2 **NÚT CẤP NƯỚC (LOẠI DÙNG NƯỚC NÓNG/LẠNH)** Cold Hot Water Supply	Mỗi lần nhấn phím này, máy giặt sẽ quay vòng qua các loại nước: Lạnh → Lạnh + Nóng → Nóng → Lạnh
13 **NÚT AIR TURBO (VẮT KHÔ)**	Nhấn nút này để làm khô nhanh đồ giặt. Chức năng này chỉ có hiệu lực khi đã cài đặt chu kỳ vắt.
14 **NÚT DELAY START (HẸN GIỜ GIẶT)**	Nhấn nút này để kết thúc việc giặt tẩy vào một giờ quy định. Tắt máy giặt của bạn để xóa thời gian dừng thời điểm bắt đầu đã lưu. Bạn có thể đặt thời gian dừng thời điểm bắt đầu từ 3 đến 19.
15 **VỆ SINH LỒNG GIẶT TIẾT KIỆM**	Hãy sử dụng chương trình này để vệ sinh lồng giặt, chương trình sẽ giúp cho lồng giặt luôn sạch sẽ và vệ sinh. Đèn LED KIỂM TRA LỒNG GIẶT sẽ sáng để báo hiệu cho người sử dụng biết đã đến lúc phải vệ sinh lồng giặt. Lực vắt mạnh của bộ tạo rung lồng giặt sẽ loại bỏ hết chất bẩn từ phía ngoài lồng giặt để ngăn ngừa chất bẩn chuyển hóa hoặc có mùi.

cài đặt máy giặt của bạn

CHƯƠNG TRÌNH CÀI ĐẶT LẦN TRƯỚC (LAST SETTING)

Hãy chọn tiến trình này để lấy lại những thiết lập trong tiến trình trước đó.
Thực hiện tiến trình giặt dùng các thiết lập đã sử dụng ở lần dùng máy giặt cuối mà không cần nhập lại bằng tay.
Máy sẽ tự động lưu các lựa chọn của bạn khi nhấn nút Start/Hold (Bắt đầu/Tạm dừng).
Để sử dụng chế độ nhớ, hãy nhấn nút Memory (Nhớ) và nhấn nút Start/Hold (Bắt đầu/Tạm dừng).
- Các chức năng đã nhớ sẽ được hiển thị trên bảng điều khiển.


KHUYẾN CÁO

Chức năng Trễ (Delay) sẽ khởi động và việc thiết lập mức nước sẽ không được lưu lại tự động và sẽ bị thiết lập lại sau khi giặt.

CHƯƠNG TRÌNH GIẶT ĐỒ MỎNG, NHẸ

Áo len, áo len đan, quần áo nhẹ có thể giặt được v.v...

1. Nhấn nút **Power (Tắt/Mở)** sang "**On (Mở)**".
2. Chọn chu trình bằng cách sử dụng **bộ chọn chu trình**.
3. Nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)**.
   Giặt, xả và tiếp theo là vắt. Nếu bạn muốn tạm dừng, nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)** một lần nữa. Bạn có thể thay đổi chế độ khi máy tạm dừng.
4. Đóng nắp máy.


KHUYẾN CÁO

- Bạn chỉ có thể chọn nước lạnh.
- Lần vắt cuối cùng vận hành một cách nhẹ nhàng để tránh nhàu.
- Sử dụng bột giặt được chỉ định cho quần áo.

CHƯƠNG TRÌNH ENERGY SAVING (TIẾT KIỆM ĐIỆN)

Sử dụng chế độ này để tiết kiệm điện.

1. Nhấn nút **Power (Tắt/Mở)** sang "**On (Mở)**".
2. Chọn chu kỳ giặt bằng nút Chọn chu kỳ.
3. Nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)** và đưa một lượng bột giặt thích hợp vào lồng giặt.
4. Đóng nắp máy.

CHƯƠNG TRÌNH QUICK (NHANH)

Nếu bạn muốn giặt khăn tắm thường dùng hay quần áo ít bẩn.
Do quá trình giặt diễn ra nhanh, nên sẽ tốt cho đồ giặt nhẹ và ít bẩn.

1. Nhấn nút **Power (Tắt/Mở)** sang "**On (Mở)**".
2. Chọn chu trình bằng cách sử dụng **bộ chọn chu trình**.
3. Nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)**.
   Máy tự động chọn mức nước. Giặt, xả và tiếp theo là vắt. Nếu bạn muốn tạm dừng, nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)** một lần nữa. Bạn có thể thay đổi chế độ giặt khi máy tạm dừng.
4. Đóng nắp máy.

CHƯƠNG TRÌNH FUZZY (GIẶT FUZZY)

Tự động chọn chế độ giặt tốt nhất.

1. Nhấn nút **Power (Tắt/Mở)** sang "**On (Mở)**".
2. Chọn chu trình bằng cách sử dụng **bộ chọn chu trình**.
3. Nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)**.
   Máy tự động chọn mức nước. Giặt, xả và tiếp theo là vắt.
   Nếu bạn muốn tạm dừng, nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)** một lần nữa. Bạn có thể thay đổi chế độ giặt khi máy tạm dừng.
4. Đóng nắp máy.

CHƯƠNG TRÌNH SUPER CLEAN (Siêu sạch)

Sử dụng chế độ này khi bạn muốn giặt sạch hơn.

1. Nhấn nút **Power (Tắt/Mở)** sang "**On (Mở)**".
2. Chọn chu trình bằng cách sử dụng **bộ chọn chu trình**.
3. Nhấn nút **Start/Hold (Bắt đầu/Tạm dừng)** và đưa một lượng bột giặt thích hợp vào lồng giặt.
   Mức nước sẽ được chọn tự động.
4. Đóng nắp máy.

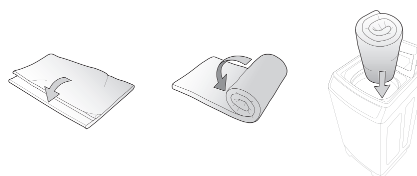
CHƯƠNG TRÌNH BLANKET (CHĂN MỀN)

(Đồ giặt cỡ lớn tương tự chăn mền và tấm trải giường)

1. Nhấn nút **Power (Tắt/Mở)** sang "**On (Mở)**".
2. Chọn chu trình bằng cách sử dụng **bộ chọn chu trình**.
3. Nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)**.
   Giặt, xả và tiếp theo là vắt. Nếu bạn muốn tạm dừng, nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/ Tạm dừng)** một lần nữa. Bạn có thể thay đổi chế độ giặt khi máy tạm dừng.
4. Đóng nắp máy.



- Cuộn các đồ giặt lớn này (chăn mền và ra trải giường) theo cách sau trước khi cho vào lồng giặt.
- Không giặt chăn điện và thảm điện.
- Sử dụng túi giặt cho các đồ giặt lớn nhưng nhẹ này (như khăn len) vì chúng có thể nổi trên mặt nước và bị hư hỏng.



 Khi bạn giặt những vật lớn như chăn, quần áo mùa đông v.v…hãy thêm bột giặt trước khi đưa chúng vào giặt để tối ưu hóa chế độ giặt nổi 4-hướng 3D lên, xuống, trái, phải để đạt được kết quả giặt tốt nhất với Công nghệ Tạo rung™.

CHƯƠNG TRÌNH GIẶT ĐỒ JEAN

Dùng khi cần giặt kỹ.

1. Nhấn nút **Power (Tắt/Mở)** sang "**On (Mở)**".
2. Chọn chu trình bằng cách sử dụng **bộ chọn chu trình**.
3. Nhấn nút **Start/Hold (Bắt đầu/Tạm dừng)** và đưa một lượng bột giặt thích hợp vào lồng giặt.
4. Đóng nắp máy.

CHƯƠNG TRÌNH TIẾT KIỆM NƯỚC

Chọn chương trình này khi bạn muốn sử dụng lại lượng nước được giữ lại sau chu kỳ giũ.

Chức năng này giúp tiết kiệm lượng nước sử dụng.

1. Nhấn nút **Power (Tắt/Mở)** sang "On (Mở)".
2. Chọn chu trình bằng cách sử dụng **bộ chọn chu trình**.
3. Nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)**.
4. Đóng nắp máy.


KHUYẾN CÁO

Bạn có thể sử dụng lượng nước được giữ lại sau chu kỳ giũ cho lần giặt tiếp theo.

GIỮ SẠCH LỒNG GIẶT TIẾT KIỆM

Khi sử dụng máy giặt trong điều kiện ẩm ướt kéo dài, nhiều loại vi khuẩn trong không khí có thể bám vào lồng giặt và tạo thành các vết bẩn đen (nấm mốc), có hại cho cơ thể con người.

Để giữ cho lồng giặt luôn sạch sẽ và vệ sinh, chúng tôi khuyến cáo rằng nên sử dụng chất tẩy để làm sạch lồng giặt đều đặn ít nhất một lần sau mỗi một đến ba tháng.


KHUYẾN CÁO

- Tiến trình Vệ sinh Lồng giặt Tiết kiệm sẽ vẫn làm việc ngay cả khi không có chất tẩy.
- Để sử dụng chức năng này, bạn không được để quần áo giặt bên trong lồng giặt. Để quần áo trong lồng giặt có thể làm quần áo bị hư hỏng hoặc làm máy giặt gặp sự cố.
- Hãy đảm bảo rằng bạn chỉ sử dụng bột giặt để làm sạch lồng giặt khi sử dụng bột giặt trong tiến trình này.

cài đặt máy giặt của bạn

DELAY START (HẸN GIỜ GIẶT)

Làm thế nào để hẹn giờ giặt?

Chọn chế độ này khi bạn phải đi ra ngoài hoặc làm việc khác.

1. Nhấn nút **Power (Tắt/Mở)** sang "**On (Mở)**".
2. Nhấn nút **Delay Start (Hẹn giờ giặt)** một lần.
   Bạn có thể thay đổi thời gian dừng thời điểm bắt đầu khi sử dụng nút **Delay Start (Hẹn giờ giặt)**. (từ 3 giờ đến 19 giờ)
3. Nhấn nút **Start/Hold (Bắt đầu/Tạm dừng)** và đưa một lượng bột giặt thích hợp vào lồng giặt.
4. Đóng nắp máy.
   Quá trình giặt kết thúc vào thời gian bạn đã đặt. Cho bột giặt và nước xả vải thích hợp với mức nước. Sau đó đóng nắp máy giặt.
   - Phải đưa bột giặt vào ngăn đựng bột giặt.
   - Nếu cho bột giặt trực tiếp vào đồ giặt, quần áo có thể bị phai màu do quá trình chờ giặt lâu.
   - Nếu cần xóa Delay Start (Dừng Thời điểm Bắt đầu), nhấn nút Power (Tắt/Mở).
   - Thời gian kết thúc đã hẹn trước có thể thay đổi phụ thuộc vào áp lực nước.

CHILD LOCK (KHÓA TRẺ EM)

Chức năng này để bảo vệ trẻ em, người già và người yếu ớt.

1. Nhấn nút Power (Tắt/Mở).
2. Để kích hoạt chức năng Child Lock (Khóa trẻ em), nhấn và giữ đồng thời hai nút "Rinse (xả)" và "Spin (vắt)" trong vòng 3 giây. (Nếu chức năng Child Lock (khóa trẻ em) được kích hoạt, biểu tượng Child Lock (khóa trẻ em) sẽ nhấp nháy).
3. Máy sẽ bắt đầu vận hành sau khi kích hoạt chức năng Child Lock (khóa trẻ em).
   - Mọi nút trên máy giặt đều hoạt động cho đến khi cửa máy giặt mở thậm chí chức năng Child Lock (khóa trẻ em) đã được kích hoạt.
   - Khi bạn mở cửa máy giặt trong quá trình chức năng Child Lock (khóa trẻ em) đang được kích hoạt thì đèn báo tín hiệu sẽ kêu và một thông báo lỗi sẽ xuất hiện. Trong vòng 30 giây, nước sẽ tự động được tháo. Tuy nhiên, nếu bạn đóng cửa máy giặt trong vòng 30 giây, nước sẽ không được tháo hết. (Thông báo lỗi hiển thị " CL", " dE ").
   - Để thêm quần áo sau khi kích hoạt Child Lock (khóa trẻ em), bạn phải tắt kích hoạt Child Lock (khóa trẻ em).
4. Để tắt kích hoạt chức năng Child Lock (khóa trẻ em), nhấn và giữ đồng thời hai nút "Rinse (xả)" và "Spin (vắt)" trong vòng 3 giây một lần nữa (Nếu chức năng Child Lock (khóa trẻ em) bị vô hiệu hóa, biểu tượng Child Lock (khóa trẻ em) sẽ tắt.)
5. Để xóa hiển thị "CL", sau khi tháo nước xong, đóng cửa máy giặt lại sau đó tắt nguồn và bật lại.


KHUYẾN CÁO

- Chức năng này nhằm ngăn chặn thương tích và trục trặc của sản phẩm do vận hành hoặc thao tác không đúng của trẻ em, người già hoặc người yếu ớt.
- Nếu cửa mở khi chức năng Child Lock (khóa trẻ em) được kích hoạt, phải tháo hết nước ra nhằm ngăn chặn trẻ em có thể chết đuối trong chậu máy giặt.
- Đê thêm quần áo sau khi kích hoạt Child Lock (khóa trẻ em), bạn phải tắt kích hoạt Child Lock (khóa trẻ em).
- Cho dù tắt nguồn và sau đó bật lại khi chức năng Child Lock (khóa trẻ em) đã được kích hoạt, chức năng này vẫn còn hoạt động.

- Một khi Child Lock (khóa trẻ em) được kích hoạt, thậm chí khi tắt nguồn, nếu cửa máy giặt còn mở, nước vẫn được tự động tháo trong vòng 30 giây.
- Chức năng Child Lock (khóa trẻ em) không thể bị vô hiệu hóa khi thông báo lỗi CL hiển thị. (Tuy nhiên, chức năng Child Lock (khóa trẻ em) có thể bị vô hiệu hóa khi thông báo lỗi dE hiển thị.)

các chức năng thủ công

Có thể chọn chức năng này cho mỗi chế độ giặt.

(Ví dụ) Để giặt nhanh theo một chế độ giặt nhẹ cho đồ bẩn:

Nhấn Power (Tắt/Mở) → Chọn chế độ giặt nhẹ cho đồ bẩn → Wash (Giặt) → Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)

CHỈ GIẶT Power > 0 Wash > Start/Pause	Nhấn nút **Power (Tắt/Mở)**. Nhấn nút **Wash (Giặt)**. Nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)**. Máy thực hiện giặt trong 1 lần. Khi máy đang giặt nếu bạn nhấn nút **Wash (Giặt)** thời gian giặt có thể thay đổi từ 4 đến 30 phút.
CHỈ XẢ Power > 0 Rinse > Start/Pause	Nhấn nút **Rinse (Xả)**. Nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)**. Quá trình xả diễn ra 1 lần. Khi nhấn nút **Rinse (Xả)**, số lần xả có thể thay đổi từ 1 đến 5 lần.
CHỈ VẮT Power > 0 Spin > Start/Pause	Nhấn nút **Spin (Vắt)**. Nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)**. Máy thực hiện vắt trong 4 phút. Khi nhấn nút **Spin (Vắt)**, thời gian vắt có thể thay đổi từ 0 đến 9 phút. Nếu bạn chọn là 0 phút, chu kỳ sẽ chỉ kết thúc sau một chu kỳ xả nước mà không có chu kỳ vắt nào được thực hiện.
GIẶT VÀ XẢ Power > 0 Wash > 0 Rinse > Start/Pause	Nhấn nút **Wash (Giặt)** và **Rinse (Xả)**. Nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)** một lần. Tự động phát hiện khối lượng đồ giặt và cài đặt thời gian giặt và thời gian xả phù hợp. Khi nhấn nút **Wash (Giặt)** và **Rinse (Xả)** thì thời gian giặt được đặt chọn từ 4 đến 30 phút, và số lần xả được chọn từ 1 đến 5 lần.
XẢ VÀ VẮT Power > 0 Rinse > 0 Spin > Start/Pause	Nhấn nút **Rinse (Xả)** và **Spin (Vắt)**. Nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)** một lần. Xả và sau đó vắt khô. Khi nhấn nút **Rinse (Xả)** và **Spin (Vắt)** thì số lần xả được chọn từ 1 đến 5 lần, và thời gian vắt khô được chọn từ 0 đến 9 phút.
GIẶT, XẢ VÀ VẮT Power > 0 Wash > 0 Rinse > 0 Spin > Start/Pause	Nhấn nút **Wash (Giặt)**, **Rinse (Xả)** và **Spin (Vắt)**. Nhấn nút **Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng)** một lần. **Wash (Giặt)**, **Rinse (Xả)** và **Spin (Vắt)** sẽ được thực hiện.

lắp đặt & bảo trì

Hướng dẫn Sử dụng nầy dành cho các sử dụng thông thường.
Sử dụng Hướng dẫn Sử dụng này phụ thuộc vào kiểu máy giặt của bạn.

MÔI TRƯỜNG

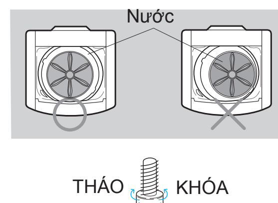
Hãy chừa một it khoảng trống
Đặt máy giặt cách tường ít nhất 10cm.
Đặt máy giặt ở nơi bằng phẳng, chắc chắn.
Nếu đặt máy trên nền không phẳng hoặc mềm yếu, máy có thể gây tiếng ồn và rung. (Độ nghiêng cho phép: 1˚)
Điều chỉnh các chân máy để máy đứng cân bằng.
Không được đặt máy ở gần nơi ẩm ướt.
Không đặt máy trong phòng có nhiều hơi nước hoặc nơi tiếp xúc trực tiếp với nước mưa. Hơi ẩm có thể phá hủy các bộ phận cách điện dẫn đến nguy cơ điện giật.
Tránh xa các nguồn nhiệt hoặc ánh nắng trực tiếp.
Các bộ phận nhựa và điện của máy bị ảnh hưởng trực tiếp bởi hơi nóng, không được đặt máy gần lò sưởi, nồi hơi v.v... Không đặt máy dưới ánh nắng trực tiếp.

CÂN BẰNG

- Nếu máy giặt không được chỉnh cân bằng trên nền, máy có thể rung quá mạnh hoặc hư hỏng. Do vậy, hãy chắc chắn rằng máy giặt được đặt cân bằng.

KIỂM TRA XEM MÁY GIẶT ĐÃ CÂN BẰNG HAY CHƯA BẰNG CÁCH KIỂM TRA VỊ TRÍ CỦA LỒNG GIẶT.

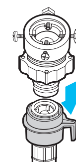
- Mở nắp máy giặt, đổ nước vào trong lồng giặt cho ngập gần tới mâm giặt, và điều chỉnh các chân máy giặt sao cho mâm giặt nằm vào giữa nước như hình vẽ.
- Đặt máy giặt cách tường ít nhất 10cm.
- Điều chỉnh các chân để cân bằng máy giặt.



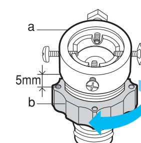
THÁO KHÓA

NỐI VÒI CẤP NƯỚC

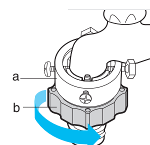
1. Tháo ống nối khỏi ống cấp nước.



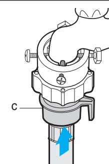
2. Trước tiên, sử dụng tua vít có đầu dạng "+", tháo bốn con vít trên đầu nối. Tiếp theo, giữ đầu nối và xoay phần (b) theo chiều mũi tên sao cho có khoảng hở chừng 5 mm giữa chúng.



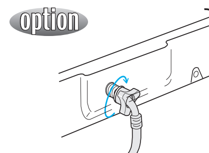
3. Nối ống vào vòi nước bằng cách vặn chặt các vít. Sau đó, xoay phần (b) theo chiều mũi tên để gắn (a) và (b) vào nhau.



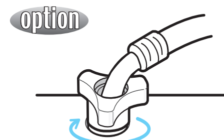
4. Nối ống cấp nước với đầu nối. Kéo phần (c) của ống cấp nước xuống. Khi phần (c) được nới lỏng, vị được tự động nối vào ống nối khi nghe tiếng 'tách'.



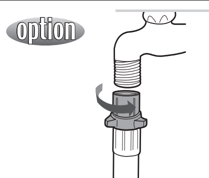
5. Nối đầu kia của ống cấp nước với van nhận nước ở phía sau máy giặt. Vặn chặt ống cấp nước theo chiều kim đồng hồ.



5-1. Nối đầu kia của ống cấp nước với van nhận nước ở phía trên máy giặt. Vặn chặt ống cấp nước theo chiều kim đồng hồ.



- Nếu vòi nước có rãnh dạng ốc vít, hãy lắp một vòi cấp nước vừa với vòi nước như hình vẽ. Sau khi đã lắp xong, nếu có nước rò rỉ từ đầu vòi, hãy lặp lại các bước như trên.

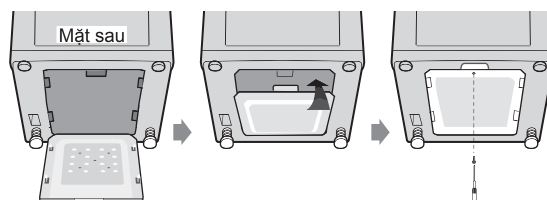


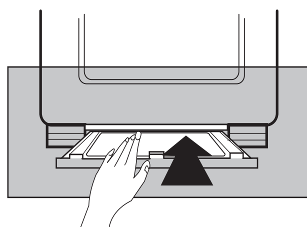


Sau khi đã lắp xong, nếu có nước rò rỉ từ đầu vòi, hãy lặp lại các bước như trên.
Hãy sử dụng loại vòi thông dụng nhất để cấp nước.
Trong trường hợp vòi nước hình vuông hoặc quá khổ, gỡ vòng đệm trước khi tra vòi cấp nước vào đầu nối.

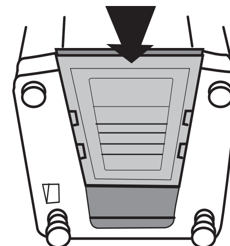
LẮP TẤM CHỐNG CHUỘT(TÙY CHỌN)

Nghiêng máy một chút và đẩy tấm chống chuột cho đến khi vào khớp, cuối cùng cố định nó vào đáy máy giặt bằng vít như trong hình vẽ.





1. Đưa tấm chống chuột vào sâu từ khe hở ở mặt sau.

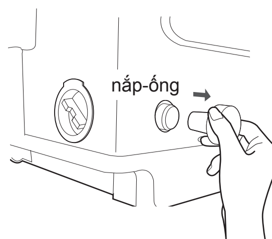
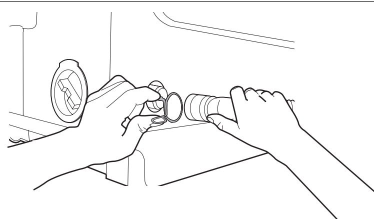
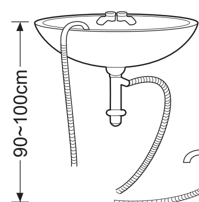


2. Nếu khó đưa tấm chắn vào thì hãy nâng máy giặt lên một chút và đưa tấm chắn vào.

lắp đặt & bảo trì

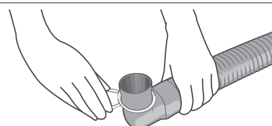
CÁCH LẮP ỐNG XẢ NƯỚC(TÙY CHỌN)

VỚI MÁY GIẶT CÓ BƠM XẢ

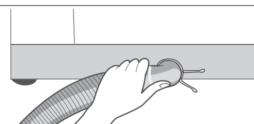
 Mở nắp đậy ống và đầu nối ống xả nước.	 Hãy chắc chắn ống xả nước được gắn chặt vào lỗ thoát nước ở phía sau của máy giặt.
 Hãy chắc chắn ống xả nước được gắn chặt vào lỗ thoát nước ở bên hông máy giặt.	 Lắp ống xả nước ở vị trí cách mặt đất khoảng 90~100 cm.

ĐỐI VỚI MÁY GIẶT THÔNG THƯỜNG

1. Sau khi bắt vòng kẹp nối, đưa ống xả nước vào.



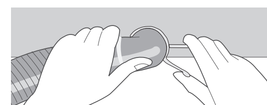
2. Sau khi đưa ống xả nước vào, nối với ngõ thoát nước của máy giặt.





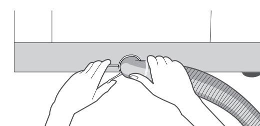
3. Hãy chắc chắn chúng được nối chặt với nhau bằng cách nhấn vòng kẹp nối và đẩy ống xả nước vào ngõ thoát nước.

- Chiều dài vòi thoát nước có thể điều chỉnh được do vậy bạn có thể kéo dài ống một cách thích hợp.

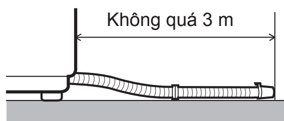
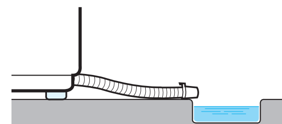
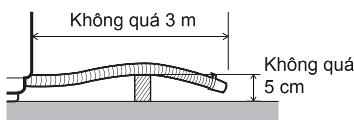
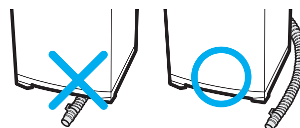


CÁCH ĐỔI HƯỚNG ỐNG XẢ NƯỚC

- Bóp vòng kẹp nối để rút vòi xả nước ra. Đổi hướng của ống xả nước và làm theo hướng dẫn như trên.



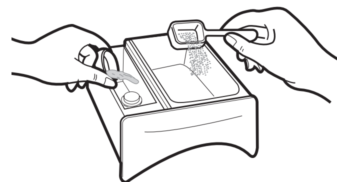
KHUYẾN CÁO KHI BỐ TRÍ ỐNG XẢ

 1. Tổng chiều dài của vòi xả không được quá 3m khi sử dụng nhiều ống nối với nhau.	 2. Có giải pháp thoát hết nước xả ra ở đầu ống xả nước.
 3. Gờ chắn không được cao quá 5cm.	 4. Không lắp ống xả nước bên dưới máy giặt.



Chạy thử
Hãy đảm bảo rằng bạn đã lắp đặt máy giặt đúng cách bằng cách cho chạy chu kỳ Xả+Vắt sau khi hoàn tất việc lắp đặt.

CHO BỘT GIẶT VÀO



1. Mở ngăn chứa xà bông rồi đổ xà bông bột vào ngăn chứa.
2. Cho xà bông vào từ từ để chúng không tràn đầy miệng ngăn chứa.
    - Sử dụng lượng xà bông phù hợp.
      Nếu bạn sử dụng xà bông nhiều hơn lượng tiêu chuẩn hoặc nhiệt độ nước quá thấp và xà bông không tan hoàn toàn trong nước giặt thì nó sẽ đọng lại trên quần áo, ống xả và lồng giặt, nó có thể gây hư hỏng như làm bẩn hoặc làm bạc màu quần áo.
    - Nếu bạn đang sử dụng xà bông bột và bị đọng trên quần áo, nó sẽ gây mùi khó chịu. Hãy xả kỹ bằng nước sạch.



Nếu bạn rắc xà bông bột trực tiếp lên quần áo, có thể làm bạc màu quần áo. Hãy chắc chắn cho xà bông bột vào ngăn chứa xà bông.

Nếu áp lực nước thấp, xà bông có thể đọng lại trên ngăn chứa.

CHO NƯỚC XẢ VÀO

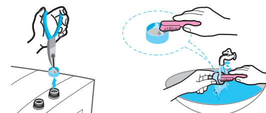
1. Khi cho một lượng phù hợp (một lần dùng) nước xả vào ngăn chứa nước xả, nó sẽ tự động đổ vào lồng giặt trong lần xả cuối cùng.
2. Không thêm bột giặt, chất tẩy trắng hoặc hồ vào Ngăn chứa Nước xả.
3. Sử dụng quá nhiều chất xả vải có thể gây tác dụng không như mong muốn.
4. Không mở nắp máy giặt khi máy đang Vắt. Nếu cho nước xả vào quá sớm, tác dụng của nó sẽ bị giảm.
5. Không được để nước xả trong ngăn chứa quá lâu vì nó có thể lắng lại.

Nếu áp lực nước thấp, nước xả có thể còn lại trong ngăn chứa. Trong trường hợp này, nên đổ nước xả trực tiếp vào lồng giặt.

lắp đặt & bảo trì

BỘ LỌC ĐẦU NỐI CẤP NƯỚC

1. Kéo tấm lọc ra và rửa sạch.



2. Ấn tấm lọc vào và đấu nối chặt ống cấp nước vào van cấp nước.

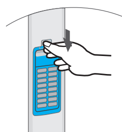


3. Kiểm tra xem liệu có còn rò rỉ nước hay không. Chú ý vặn chặt đầu nối.

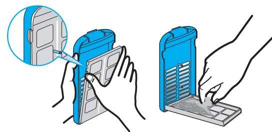


LÀM SẠCH BỘ LỌC

Vệ sinh lưới lọc thường xuyên để giữ sạch máy giặt.



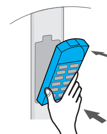
1. Nhấn phần trên của bộ lọc Hygiene và kéo vào.



2. Mở nắp ra như trong hình vẽ.



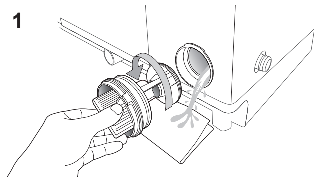
3. Vệ sinh bộ lọc Hygiene.

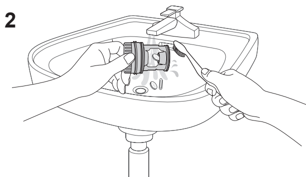


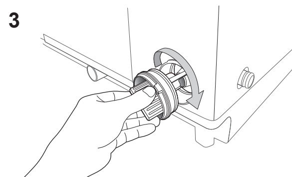
4. Đóng nắp và gắn phần dưới của bộ lọc vào giỏ trước rồi ấn bộ lọc vào cho đến khi nghe tiếng "tách".

LÀM SẠCH BỘ LỌC BƠM (TÙY CHỌN)

1. Lót tấm giẻ hoặc khăn bên dưới bộ lọc của máy để tránh làm ướt sàn, xoay bộ lọc ngược chiều kim đồng hồ và kéo nó ra.
2. Gỡ bỏ các bụi bẩn ra khỏi bộ lọc.
3. Lắp lại bộ lọc vào vị trí đấu nối bằng cách xoay nó theo chiều kim đồng hồ đến khi khớp vào vị trí.







VỆ SINH HỘP CHỨA BỘT GIẶT

1. Tháo hộp chứa bột giặt ra khỏi máy giặt.
2. Tháo và vệ sinh Nắp Giữ (Rinse-Cap) của hộp chứa bột giặt.
3. Lắp Nắp Giữ (Rinse-Cap) lại và lắp hộp chứa bột giặt vào máy giặt.

Xử lý sự cố

Vấn đề	KIỂM TRA
Máy giặt không hoạt động	• Vòi nước đã mở? • Máy giặt đã được cắm điện hay chưa? • Có mất điện không? • Nước cấp có đủ không?
Ống xả nước không được tháo nước ra ngoài 5E	• Ống xả nước đã được hạ thấp? (Máy không có bơm) • Nước trong vòi xả có bị đóng băng? • Ống xả nước có bị nghẹt? • Nếu nước không xả trong 30 phút, còi báo hiệu sẽ vang lên, mã lỗi "5E" sẽ hiển thị trên màn hình đồng hồ.
Không có nước cấp 4E	• Vòi nước đã mở? • Có cúp nước không? • Liệu ống cấp nước hoặc vòi nối bị nghẹt? • Nước trong vòi bị đóng băng? • Nếu trong 1 giờ, nước chưa được cấp đủ hoặc không có sự thay đổi mức nước sau khi việc cấp nước đã bắt đầu được 5 phút (và khoảng 10 phút đối với một số mẫu máy) thì còi báo sẽ reo và mã lỗi "4E" sẽ hiển thị trên màn hình đồng hồ báo chỉ thời gian.
Máy không thực hiện công đoạn vắt UE dE	• Đồ giặt có được phân bố đều trong máy giặt? • Máy có được đặt ở vị trí bằng phẳng vững chắc?
Nước chảy tràn 1E 0E	• Khởi động lại sau khi vắt. • Nếu máy vẫn báo lỗi, hãy gọi cho đại lý cung cấp dịch vụ.
Thông báo này cho biết rằng lỗi Child Lock (khóa trẻ em) đã xảy ra CL dE	• Thông báo lỗi nhấp nháy mỗi giây một lần đồng thời nước được tháo với tín hiệu báo. (Thông báo được hiển thị: " CL" hoặc " dE ") • Chức năng này nhằm ngăn chặn trẻ em rơi vào chậu giặt. Khi việc tháo nước hoàn tất, bạn tắt nguồn và sau đó bật lại, máy giặt sẽ vận hành bình thường trở lại. • Để xóa hiển thị thông báo lỗi "CL", sau khi tháo nước xong, đóng cửa máy giặt lại, tắt nguồn và sau đó bật trở lại.
Lỗi rò rỉ nước LE	• Kiểm tra xem phần cuối của ống xả nước có được đặt trên mặt sàn không. (Ống xả nước phải được treo bên trên ống bơm nước). • Kiểm tra xem ống xả nước có bị chặn bởi các vật ở phía ngoài không. • Nếu lỗi vẫn tồn tại, hãy gọi trung tâm dịch vụ khách hàng.

máy giặt không hoạt động?

VẤN ĐỀ	KIỂM TRA
Nguồn điện bị mất.	Điện thế có bình thường hay không?
	Máy giặt đã được cắm điện hay chưa? Cắm nguồn điện cho máy. ➲ Nước không xả ra ngoài.
Ống xả nước không được tháo nước ra ngoài	Ống xả nước đã được hạ thấp hay chưa? Hạ thấp ống xả nước.
	Ống xả nước có bị gấp khúc hay không? Duỗi thẳng ống xả nước.
	Ống xả nước có bị nghẹt hay không? Loại bỏ sạch tạp chất làm nghẹt.
Máy giặt không hoạt động.	Nắp máy có đang mở hay không? ➲ Đóng nắp máy.
	Nút Pause (Tạm dừng) vẫn mở? ➲ Nhấn nút Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng) lần nữa xem máy có hoạt động hay không.
	Nước đã được cấp đủ mức nước hay chưa? ➲ Nếu áp lực nước quá thấp, phải mất nhiều thời gian để máy bắt đầu giặt.
	Vòi nước đang bị khóa hay không? ➲ Mở vòi nước để cấp nước.
Nếu ống xả nước và lồng giặt bị đóng băng, hãy làm như sau.	• Dội nước nóng lên vòi nước đóng băng và tháo ống xả nước. Ngâm ống xả vào nước nóng. • Đổ nước nóng vào trong lồng giặt để khoảng 10 phút. • Đặt khăn tẩm nước nóng lên trên ống nối vòi xả. • Nếu vòi xả đã rã băng, lắp vòi trở lại và kiểm tra xem máy đã thoát nước tốt chưa.
Nước sẽ xả ra ngay.	• Ống xả bị nghẽn do đồng xu hay ghim. Ống xả bị treo trên các móc giữ vòi xả. Cho nước vào đến nửa lồng giặt và cho máy chạy chế độ vắt lại.
Nước bị rò rỉ ở đầu nối ống cấp nước.	Nếu bộ phận nối của vòi nước bị lỏng, nước có thể rò rỉ ở đây. ➲ Lặp lại các bước lắp đặt một lần nữa. (Xem phần "Nối ống cấp nước")
	Kiểm tra xem đệm cao su của ống cấp nước đã được đặt đúng vị trí hay chưa. ➲ Bắt chặt các vít lại.
	Ống cấp nước có bị gấp khúc hay không? ➲ Duỗi thẳng ống cấp nước.
	Nếu áp lực nước cấp quá mạnh, nước có thể rò rỉ. ➲ Vặn nhỏ vòi nước lại.
	Nước có rò rỉ ra từ chính vòi nước hay không? ➲ Sửa chữa vòi nước. Nước không được cấp.

VẤN ĐỀ	KIỂM TRA
Nước bị rò rỉ ở đầu nối ống cấp nước.	Bạn đã nhấn nút Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng) sau khi chọn nước cấp hay chưa? ➲ Nếu nút Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng) chưa được nhấn, máy sẽ không cấp nước. Nhấn nút Start/Pause (Bắt đầu/Tạm dừng).
	Vòi nước đang bị khóa hay không? ➲ Mở vòi nước.
	Liệu lưới lọc trên đầu nối ống cấp nước có bị chất bẩn bít kín hay không? ➲ Dùng bàn chải đánh răng chà sạch lưới lọc.
	Nước có bị cúp hay không? ➲ Nếu bị cúp nước, hãy khóa vòi nước và tắt máy giặt.
Máy phát ra tiếng ồn và rung mạnh trong khi vắt.	Kiểm tra xem đồ giặt có được trải đều trong máy giặt hay không. ➲ Trải đều quần áo trong máy giặt rồi khởi động lại.
	Kiểm tra xem máy giặt có được đặt trên nền phẳng và cứng chắc hay không. ➲ Đặt máy giặt cân bằng.
	Chốt khóa ở các chân máy có bị lỏng hay không? ➲ Điều chỉnh các chân máy để cân bằng máy.
	Máy giặt có bị chất đầy các đồ vật không cần thiết xung quanh hay không? ➲ Dọn sạch các thứ không cần thiết xung quanh máy.

đặc tính kỹ thuật

WA13WP, WA13WPB

TRỌNG LƯỢNG ĐỒ GIẶT TỐI ĐA THEO kg	WA13WP, WA13WPB	11,0kg	MỨC NƯỚC TIÊU CHUẨN	10	78 l
MỨC TIÊU THỤ ĐIỆN	WASH (GIẶT)	470 W		8	65 l
	NÚT SPIN (VẮT)	280 W		6	55 l
KÍCH THƯỚC(mm)		W602XL670XH973(ĐẾ THẤP) W602XL670XH996(Đế cao)		4	44 l
GÓI SẢN PHẨM		44 kg		2	35 l
ÁP LỰC NƯỚC		0,05~0,78 MPa (0,5 ~ 8,0 kg · f/cm^2)	NƯỚC SỬ DỤNG		218 l
KIỂU GIẶT		Kiểu đảo	TỐC ĐỘ VẮT		720 vòng/phút

❊ WA13WPB : Energy saving (Tiết kiệm năng lượng) + Water level 10 (Mức nước 10) là những chương trình dựa trên TCVN 6575:1999 và TCVN 8526:2010.



BẠN CÓ THẮC MẮC HOẶC Ý KIẾN?

Quốc gia	GỌI ĐIỆN THOẠI	HOẶC TRUY CẬP TRANG WEB CỦA CHÚNG TÔI TẠI
VIETNAM	1 800 588 889	www.samsung.com

Mã số DC68-02962B-02_VN